

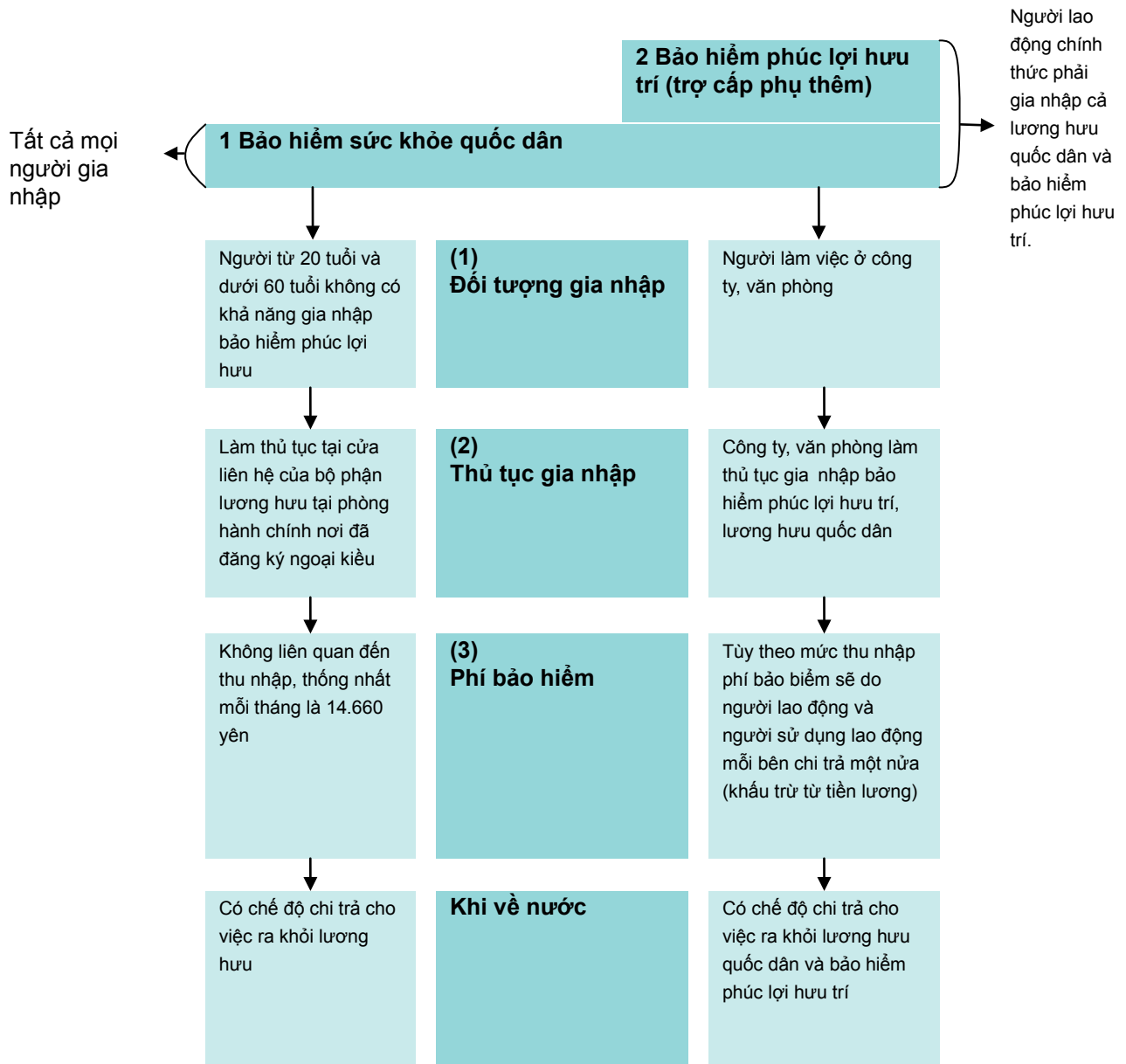
Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

Chế độ lương hưu công cộng tại Nhật



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

Lương hưu công cộng là chế độ bảo hiểm xã hội để nhận được sự chi trả trong trường hợp cao tuổi, thương tật hoặc mất người trong gia đình và nhận được sự bảo hộ khi xảy ra các trường hợp bất đắc dĩ như tuổi già, thương tật hoặc tử vong.

Trợ cấp công cộng có hai loại: Là cơ sở của chế độ lương hưu công cộng, lương hưu quốc dân sẽ chi trả cho những người gia nhập với các khoản như lương hưu cao tuổi, lương hưu thương tật và lương hưu dành cho thân nhân. Kế đó có bảo hiểm phúc lợi hưu trí. Những người lao động như nhân viên công ty phải gia nhập bảo hiểm này. Bảo hiểm này chi trả phụ thêm (lương hưu thay đổi theo mức lương) trên phần cơ bản của lương hưu quốc dân.

1 Lương hưu quốc dân

1-1 Gia nhập vào lương hưu quốc dân

(1) Độ tuổi gia nhập

Bao gồm cả người nước ngoài, những người sống ở Nhật có độ tuổi từ 20 đến 60 phải gia nhập. Trường hợp gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí tại nơi làm việc, thì cũng đồng thời gia nhập lương hưu quốc dân. Việc thủ tục gia nhập được tiến hành một cách tự động khi gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí nên bản thân mình không cần làm thủ tục trực tiếp.

(2) Thủ tục gia nhập

Trường hợp gia nhập lương hưu quốc dân mang con dấu (nếu tự mình ký tên trên bản đăng ký thì không cần con dấu) đến cửa liên hệ của bộ phận lương hưu tại phòng hành khu vực để đăng ký.

(3) Đóng phí bảo hiểm

Không căn cứ vào thu nhập, thống nhất mỗi tháng 14,660 yên (năm Heisei 21). Vào tháng 4 mỗi năm giấy thanh toán phí bảo hiểm của một năm sẽ được gửi đến từ Sở bảo hiểm xã hội. Với giấy thanh toán này bạn có thể được chi trả tại bưu điện, ngân hàng, cửa hàng 24 giờ hoặc chuyển khoản thông qua tài khoản.

Khi thu nhập ít hay việc đóng bảo hiểm gặp khó khăn thì có thể được miễn toàn bộ hoặc giảm một phần nếu làm đơn xin. Ngoài ra, học sinh có thể sử dụng “chế độ đóng bảo hiểm đặc biệt dành cho sinh viên” để trì hoãn việc chi trả phí bảo hiểm. Tuy nhiên một số trường học không nằm trong phạm vi được áp dụng chế độ này. Các trường hợp miễn trừ (ngoại trừ trường hợp miễn trừ do pháp luật qui định) theo nguyên tắc thủ tục miễn trừ phải được tiến hành hàng năm. Xin hãy xem lại chi tiết tại cửa liên hệ phụ trách lương hưu.



Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

●Mức tiêu chuẩn thu nhập để nhận miễn trừ

Các loại miễn trừ	Mức thu nhập tiêu chuẩn			Một phần của số tiền phải nộp (mỗi tháng)	Thanh toán mức lương hưu một năm
	Hộ 1 người	*Hộ 2 người	*Hộ 4 người		
Miễn trừ toàn bộ	57(122) vạn yên	92(157) vạn yên	162(257) vạn yên	----	1 phần 2
Sự trì hoãn đóng phí của thanh niên				----	----
Miễn 3/4 mức phí	93(158) vạn yên	142(229) vạn yên	230(354) vạn yên	3,670 yên	5 phần 8
Miễn một nửa	141(227) vạn yên	195(304) vạn yên	282(420) vạn yên	7,330 yên	6 phần 8
Đóng bảo hiểm đặc biệt dành cho học sinh				----	----
Miễn 1/4 mức phí	189(296) vạn yên	247(376) vạn yên	335(486) vạn yên	11,000 yên	7 phần 8

* Tiêu chuẩn hộ hai người có nghĩa là vợ chồng, còn hộ 4 người là vợ chồng và 2 con (dưới 16 tuổi).





1 Lương hưu quốc dân

1-2 Các loại chi trả

(1) Bảo hiểm phúc lợi hưu trí cao tuổi

Người gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí mà đủ tư cách nhận lương hưu cao tuổi cơ bản của lương hưu quốc dân (tổng cộng thời gian đóng phí bảo hiểm và thời gian miễn trừ là trên 25 năm), từ 65 tuổi trở đi được nhận sự chi trả bảo hiểm phúc lợi hưu trí cao tuổi phụ thêm trên lương hưu cao tuổi cơ bản.

(2) Bảo hiểm phúc lợi hưu trí thương tật

Trong khi gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí mà bị thương tật thì sẽ được chi trả lương hưu thương tật cơ bản. Thêm vào đó cũng được chi trả bảo hiểm phúc lợi hưu trí thương tật phụ thêm trên lương hưu thương tật cơ bản.

(3) Bảo hiểm phúc lợi hưu trí cho thân nhân

Trường hợp người gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí tử vong, nếu thỏa mãn một số điều kiện nhất định thì thân nhân của người đó sẽ nhận được chi trả bảo hiểm phúc lợi hưu trí phụ thêm trên lương hưu cơ bản cho thân nhân trong chế độ lương hưu quốc dân.

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

1 Lương hưu quốc dân

(4) Tiền chi trả cho việc ra khỏi lương hưu quốc dân

Lương hưu quốc dân và bảo hiểm phúc lợi hưu trí có chế độ chi trả cho việc ra khỏi. Là chế độ dành cho người nước ngoài đã gia nhập bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm trên 6 tháng trong thời gian sống tại Nhật. Nếu đối tượng đó làm thủ tục xin trả lại tiền đã đóng theo cách thủ tục qui định trong vòng 2 năm sau khi về nước thì nhận được sự chi trả cho việc ra khỏi lương hưu quốc dân. Sau khi về nước trong thời gian 2 năm nếu làm thủ tục xin thì sẽ nhận được sự chi trả tiền cho việc ra khỏi bảo hiểm. Xin xem lại chi tiết ở cửa liên hệ của bộ phận phụ trách lương hưu tại phòng hành chính khu vực.

● Về việc thỉnh cầu chi trả tiền ra khỏi lương hưu quốc dân

Điều kiện cần thiết	Xuất trình giấy tờ	Giấy tờ đính kèm
Người nộp phí bảo hiểm lương hưu quốc dân trên 6 tháng, sau khi xuất cảnh khỏi Nhật trong vòng 2 năm phải làm thủ tục.	Đơn xin thanh toán tiền ra khỏi (lương hưu quốc dân, bảo hiểm phúc lợi hưu trí)	1 Bản sao chép hộ chiếu (trang mà có thể xác nhận ngày tháng năm xuất cảnh khỏi Nhật, họ tên, ngày sinh, quốc tịch, chữ ký và tư cách lưu trú). 2 Nơi chuyển khoản (tên ngân hàng, tên chi nhánh, địa chỉ của chi nhánh, số tài khoản) và giấy tờ chứng minh xác thực tài khoản của người làm đơn xin (hoặc giấy tờ tương tự do ngân hàng phát hành. Hoặc là giấy có sự xác nhận của ngân hàng là tài khoản đó có ở ngân hàng đó. 3 Sổ tay lương hưu

● Mức chi trả chi việc ra khỏi lương hưu quốc dân (tính theo năm Heisei 21)

Thời gian hoàn tất việc nộp phí bảo hiểm	Mức chi trả cho việc ra khỏi
Trên 6 tháng dưới 12 tháng	43,980 yên
Trên 12 tháng dưới 18 tháng	87,960 yên
Trên 18 tháng dưới 24 tháng	131,940 yên
Trên 24 tháng dưới 30 tháng	175,920 yên
Trên 30 tháng dưới 36 tháng	219,900 yên
Trên 36 tháng	263,880 yên

* Về thời gian miễn trừ thì tùy từng loại miễn trừ cách tính toán thời gian sẽ khác nhau

Miễn trừ 3/4 → 1/4 của tháng

Miễn trừ 1/2 → 1/2 của tháng

Miễn trừ 1/4 → 3/4 của tháng

Nguồn: Sở bảo hiểm xã hội





2 Bảo hiểm phúc lợi hưu trí

Bảo hiểm phúc lợi hưu trí là chế độ cho những người lao động như nhân viên công ty gia nhập và chi trả phụ thêm (lương hưu thay đổi theo mức lương) trên phần cơ bản của lương hưu quốc dân.

2-1 Gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí

(1) Đối tượng gia nhập

Như bảo hiểm sức khỏe, khi làm việc chính thức tại công ty có 5 nhân viên trở lên phải gia nhập loại bảo hiểm này nên người nước ngoài cũng được áp dụng. Mặt khác, trường hợp nhân viên bán thời gian có thời gian làm việc trên 3/4 thời gian làm việc của nhân viên chính thức cũng phải gia nhập bảo hiểm này.

(2) Thủ tục gia nhập

Việc thủ tục gia nhập được tiến hành ở công ty, nơi làm. Do đó xin hỏi chi tiết ở nơi làm việc hoặc văn phòng bảo hiểm xã hội.

(3) Đóng phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm do người lao động và người sử dụng lao động mỗi bên đóng một nửa. Mức phí được tính tùy theo lương tháng, tiền thưởng của người lao động nên sẽ khác nhau. Ngoài ra đóng phí bảo hiểm thông qua nơi làm việc. Xin hỏi chi tiết tại nơi làm việc, văn phòng bảo hiểm xã hội.



2 Bảo hiểm phúc lợi hưu trí

2-2 Các loại chi trả

(1) Bảo hiểm phúc lợi hưu trí cao tuổi

Người gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí mà đủ tư cách nhận lương hưu cao tuổi cơ bản của lương hưu quốc dân (tổng cộng thời gian đóng phí bảo hiểm và thời gian miễn trừ là trên 25 năm), từ 65 tuổi trở đi được nhận sự chi trả bảo hiểm phúc lợi hưu trí cao tuổi phụ thêm trên lương hưu cao tuổi cơ bản.

(2) Bảo hiểm phúc lợi hưu trí thương tật

Trong khi gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí mà bị thương tật thì sẽ được chi trả lương hưu thương tật cơ bản. Thêm vào đó cũng được chi trả bảo hiểm phúc lợi hưu trí thương tật phụ thêm trên lương hưu thương tật cơ bản.

(3) Bảo hiểm phúc lợi hưu trí cho thân nhân

Trường hợp người gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí tử vong, nếu thỏa mãn một số điều kiện nhất định thì thân nhân của người đó sẽ nhận được chi trả bảo hiểm phúc lợi hưu trí phụ thêm trên lương hưu cơ bản cho thân nhân trong chế độ lương hưu quốc dân.

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



G Lương hưu

[G Lương hưu](#)

2 Bảo hiểm phúc lợi hưu trí

(4) Tiền trả cho việc ra khỏi bảo hiểm (khi về nước)

Bảo hiểm phúc lợi hưu trí và lương hưu quốc dân có chế độ chi trả cho việc ra khỏi bảo hiểm. Là chế độ dành cho người nước ngoài đã gia nhập bảo hiểm và đã đóng phí bảo hiểm trên 6 tháng trong thời gian sống tại Nhật. Nếu đối tượng đó làm thủ tục xin trả lại tiền đã đóng theo cách thủ tục qui định trong vòng 2 năm sau khi về nước thì nhận được sự chi trả cho việc ra khỏi lương hưu quốc dân. Sau khi về nước trong thời gian 2 năm nếu làm thủ tục xin thì sẽ nhận được sự chi trả tiền cho việc ra khỏi bảo hiểm. Xin xem lại chi tiết ở cửa liên hệ của bộ phận phụ trách lương hưu tại phòng hành chính khu vực.

● Về việc xin chi trả tiền cho việc ra khỏi bảo hiểm phúc lợi hưu trí

Điều kiện cần thiết	Xuất trình giấy tờ	Giấy tờ đính kèm
Đóng phí bảo hiểm trên 6 tháng, sau khi xuất cảnh khỏi Nhật trong vòng 2 năm	Đơn xin thanh toán tiền ra khỏi (lương hưu quốc dân, bảo hiểm phúc lợi hưu trí)	1 Bản sao chép hộ chiếu (trang mà có thể xác nhận ngày tháng năm xuất cảnh khỏi Nhật, họ tên, ngày sinh, quốc tịch, chữ ký và tư cách lưu trú). 2 Nơi chuyển khoản (tên ngân hàng, tên chi nhánh, địa chỉ của chi nhánh, số tài khoản) và giấy tờ chứng minh xác thực tài khoản của người làm đơn xin (hoặc giấy tờ tương tự do ngân hàng phát hành). Hoặc là giấy có sự xác nhận của ngân hàng là tài khoản đó có ở ngân hàng đó. 3 Sổ tay lương hưu

● Mức chi trả cho việc ra khỏi bảo hiểm phúc lợi hưu trí

Thời gian đóng phí bảo hiểm	Mức chi trả (khóan thập phân dưới 4 bỏ, từ 5 lấy)
Trên 6 tháng dưới 12 tháng	Mức lương tiêu chuẩn trung bình (*1) × tỷ lệ chi trả (*2) (tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng × 50% × 6)
Trên 12 tháng dưới 18 tháng	Mức lương tiêu chuẩn trung bình × tỷ lệ chi trả (tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng × 50% × 12)
Trên 18 tháng dưới 24 tháng	Mức lương tiêu chuẩn trung bình × tỷ lệ chi trả (tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng × 50% × 18)
Trên 24 tháng dưới 30 tháng	Mức lương tiêu chuẩn trung bình × tỷ lệ chi trả (tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng × 50% × 24)
Trên 30 tháng dưới 36 tháng	Mức lương tiêu chuẩn trung bình × tỷ lệ chi trả (tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng × 50% × 30)
Trên 36 tháng	Mức lương tiêu chuẩn trung bình × tỷ lệ chi trả (tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng × 50% × 36)

(*1) Mức lương tiêu chuẩn trung bình được: Tính bằng tổng số lương cơ bản và tiền thưởng chia cho số tháng gia nhập bảo hiểm phúc lợi hưu trí.

(*2) Tỷ lệ phí bảo hiểm của đối tượng: Tại biểu đồ này, chúng tôi tạm thời gọi tỷ lệ phí bảo hiểm của tháng 10 trong năm trước so với năm mà có tháng cuối bằng cách này (tháng cuối là tháng trước của tháng có ngày mất tư cách được bảo hiểm. Trường hợp những tháng cuối là từ tháng 1 đến tháng 8 thì xem tỷ lệ phí bảo hiểm của tháng 10 của năm kia đó).

Nguồn: Trang nhà của thành phố Chigasaki

